

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày: 07/3/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hòa Thanh;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Văn Nhã;

Ông Phạm Tám.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Phan Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Sử - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh - tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2019/HSST ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V (tên gọi khác: C); giới tính: Nam; sinh năm: 1996 tại V - Khánh Hòa; nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Phú H 1, xã Vạn T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 08/12; con ông Nguyễn Văn V1 và bà Lê Thị Mỹ T; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giam từ ngày 10/01/2019.

Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị Mỹ T - sinh năm 1975;

Trú tại: Thôn Phú H 1, xã Vạn T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Duy Q - sinh năm 1988;

Trú tại: Tổ dân phố số 8, thị trấn Vạn G, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 07/12/2018, tổ tuần tra Công an huyện V phối hợp với Công an thị trấn Vạn G tuần tra trên địa bàn thị trấn Vạn G. Đến khoảng 21h00 cùng ngày, khi đi đến đường bê tông phía sau trường phổ thông trung học Huỳnh Thúc Kháng thuộc tổ dân phố số 12 thị trấn Vạn G, huyện V, tỉnh Khánh Hòa thì phát hiện Nguyễn Văn V đang điều khiển xe mô tô 79V1-357.25 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra phát hiện ở túi quần Jean phía sau mà V đang mặc có 04 túi ny lông có chứa đồ vật nghi là ma túy nên tiến hành lập Biên bản sự việc, Biên bản thu giữ đồ vật tài liệu, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu như sau:

01 (một) túi ny lông được hàn kín có kích thước (03 x 04)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy đá) được niêm phong vào phong bì ký hiệu A.

02 (hai) túi ny lông được hàn kín, có cùng kích thước (03 x 3,5)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy khay) được niêm phong vào phong bì ký hiệu B.

01 (một) túi ny lông được hàn kín có kích thước (05 x 06)cm, bên trong có chứa 17 viên nén hình tam giác màu xanh da trời (nghi là ma túy tổng hợp) được niêm phong vào phong bì ký hiệu C.

Tại bản kết luận giám định số: 47/GĐTTP/2018 ngày 17/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Tinh thể mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,1673g (*một phẩy một sáu bảy ba gam*) là Methamphetamine.

- Tinh thể mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7579g (*không phẩy bảy năm bảy chín gam*) là Ketamine.

- Viên nén trong mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 5,1465g (*năm phẩy một bốn sáu năm gam*) là MDMA.

Nguyễn Văn V khai nhận: Do bản thân bị nghiện nên vào sáng ngày 05/12/2018 V đến khu vực phía ngoài bến xe Miền Đông - thành phố Hồ Chí Minh mua của một thanh niên chạy xe thô (không rõ họ, tên) 02 bịch Ketamine (thường gọi là Khay) và 01 bịch MDMA với giá 4.000.000đ (bốn triệu đồng) rồi cất giữ nhằm mục đích khi nào nghe nhạc, hát karaoke thì sử dụng. Đến trưa ngày 06/12/2018, V đến khu vực cầu Chà Là - Vạn P mua của một thanh niên (không rõ họ, tên) 01 bịch Methamphetamine với giá 800.000đ (tám trăm nghìn đồng). Sau khi mua xong, V đã hai lần lấy ra một ít để sử dụng rồi hàn kín lại, cất giữ trong người để sử dụng dần. Đến ngày 07/12/2018, V mượn xe mô tô 79V1-357.25 của gia đình đi chơi thì bị Cơ quan Công an kiểm tra thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 28 tháng 01 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Khánh Hòa đã truy tố Nguyễn Văn V về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn V đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn V theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo tù 05 (năm) năm đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về dân sự: Đề nghị không xét về việc bồi thường thiệt hại về tài sản giữa bị cáo Nguyễn Văn V và chị Lê Thị Mỹ T.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 4,4429 gam ma túy loại MDMA còn lại sau khi giám định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Khánh Hòa đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với Biên bản sự việc ngày 07/12/2018, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy, đủ cơ sở kết luận vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 07/12/2018, tại đường bê tông phía sau trường trung học phổ thông Huỳnh Thúc Kháng thuộc tổ dân phố số 12 thị trấn Vạn G, huyện V, tỉnh Khánh Hòa; Nguyễn Văn V đã có hành vi tàng trữ trái phép 5,1465 gam MDMA; 1,1673 gam Methamphetamine; 0,7579 gam Katamine. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

g) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 01 gam đến dưới 20 gam.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...

n) Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này”.

Đây là vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với nhiều loại ma túy, vừa có loại ma túy quy định ở cùng một điểm, vừa có loại ma túy quy định ở khác điểm trong cùng điều luật nên phải cộng dồn số ma túy theo tỷ lệ phần trăm để xác định điểm, khoản làm căn cứ xử lý.

Theo quy định tại Điều 4, khoản 3 Điều 5 Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, thì trong trường hợp này khối lượng ma túy MDMA là nhiều nhất và ở khoản hình phạt cao nhất là điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự nên phải lấy khối lượng ma túy thiếu tại các điểm tương ứng của khoản 3 Điều 249 Bộ luật Hình sự để xác định tỷ lệ phần trăm. Như vậy, khối lượng ma túy được quy ra phần trăm như sau:

- Ma túy MDMA, Methamphetamine:

$$(5,1465\text{g} + 1,1673\text{g}) \times 100\% : 30 = 21\%$$

- Ma túy Ketamine:

$$0,7579\text{g} \times 100\% : 100\text{g} = 0,7\%$$

Tổng cộng phần trăm là 21,7%.

Vì tổng khối lượng ma túy nhỏ hơn 100% nên bị cáo chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Vì vậy với hành vi này, bị cáo Nguyễn Văn V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn V là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; chất ma túy rất độc hại đối với con người, nó vừa là một trong các nguyên nhân gây ra những căn bệnh chết người, vừa là một trong những nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm cho đời sống xã hội;

Bị cáo biết rõ **chất ma túy** là chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, bị cáo cũng ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép 5,1465 gam MDMA; 1,1673 gam Methamphetamine; 0,7579 gam Katamine nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và ngăn ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa, bị cáo V khai làm thuê nhưng thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5] Chiếc xe mô tô biển số 79V1-357.25 đã trả lại cho chị Lê Thị Mỹ T. Tại phiên tòa chị T không còn yêu cầu gì nên Tòa không xem xét.

[6] Đối với hai người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo V do chưa xác định nhân thân, lai lịch nên chưa có cơ sở xử lý, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án : 4,4429 gam ma túy loại MDMA còn lại sau khi giám định. Xét không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu án phí hình sự thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu lệ phí, án phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V **05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo là ngày 10/01/2019.

- Không xét về bồi thường thiệt hại về tài sản giữa bị cáo Nguyễn Văn V và chị Lê Thị Mỹ T.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy 4,4429 gam ma túy loại MDMA hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Khánh Hòa. *(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 01 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).*

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện V;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện V;
- Cơ quan THAHS Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, HSVA, AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thị Hòa Thanh